

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

về việc mua bán sản phẩm hàng hóa

Số: 43/25/HĐ/AMICO-HCTOANCAU

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14/06/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước CHXHCNVN ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 09 năm 2025. chúng tôi gồm có:

BÊN MUA: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HC TOÀN CẦU

Địa chỉ: Số 19, Ngõ 103/4/4, Đường Lý Sơn, Tổ 32, cụm Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, Thành Phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0965756686

- Email:

Mã số thuế: 010794368

Đại diện: Ông **Đào Huy Cường**

- Chức vụ: **Giám đốc**

Số tài khoản:

(Sau đây gọi là Bên Mua)

BÊN BÁN: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AMICO

Địa chỉ: Số 457, Hoàng Công Chất, Phường Phú Diễn, TP Hà Nội.

Số điện thoại: 0979.597.972

-Email: phongkinhdoanh@amicofood.com

Mã số thuế: **0108726950**

Đại diện: Ông **Bạch Hữu Phúc**

- Chức vụ: **Giám đốc**

Số tài khoản: 19035875552014 tại ngân hàng Techcombank - CN Hà Tây

(Sau đây gọi là Bên Bán)



Sau khi thảo luận, hai bên cùng thống nhất nội dung hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

- 1.1 Đối tượng của hợp đồng là các loại sản phẩm hàng hóa được hai Bên đồng ý mua bán: Sữa chua, sữa tươi, mỳ tôm, bánh mỳ, gia vị, đồ khô... chi tiết sản phẩm và giá bán, chính sách bán hàng được liệt kê trong báo giá từng kỳ.

ĐIỀU 2: GIAO NHẬN, VẬN CHUYỂN

- 2.1 Thời gian giao hàng: Theo thỏa thuận trong đơn đặt hàng/yêu cầu giao hàng. Bên B cam kết giao hàng trong vòng 48h kể từ thời điểm nhận đơn hàng bên A gửi (bằng email hoặc điện thoại)
- 2.2 Địa điểm giao nhận hàng hóa: Tại kho bên mua theo địa chỉ trên đơn hàng hoặc phiếu giao hàng.
- 2.3 Vận chuyển và bốc dỡ: Bên bán chịu trách nhiệm vận chuyển
- 2.4 Bên Bán có trách nhiệm giao đúng, đủ số lượng hàng đặt cụ thể theo đơn đặt hàng của bên Mua. Bên Mua có quyền từ chối nhận những hàng khác với đơn đặt hàng của bên Mua. Hàng hoá được giao phải đúng số lượng, quy cách, chủng loại, bao bì nguyên vẹn.
- 2.5 Khi nhận hàng nếu phát hiện thấy sản phẩm không đúng với quy cách, chất lượng hoặc không đủ số lượng như trong hoá đơn giao hàng, Bên Mua phải thông báo ngay cho Bên Bán hoặc người giao hàng của Bên Bán biết và tiến hành lập biên bản có ký xác nhận của hai bên. Nếu không, sản phẩm sẽ được coi giao hàng đúng yêu cầu. Kể từ thời điểm Bên Mua ký xác nhận trên Biên bản giao hàng, trong vòng 7 ngày nếu không có bất kỳ khiếu nại nào về sản phẩm đối với Bên Bán, Bên Mua phải chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro phát sinh đối với sản phẩm.
- 2.6 Bên Bán giao bộ chứng từ liên quan đến hàng hóa, bao gồm:
 - i. Hóa đơn giá trị gia tăng
 - ii. Phiếu xuất kho hoặc chứng từ có giá trị tương đương
 - iii. Các chứng từ khác theo thỏa thuận của hai Bên (nếu có).

ĐIỀU 3: THANH TOÁN

- 3.1 Phương thức thanh toán: Chuyển khoản/Tiền mặt
- 3.2 Thời hạn thanh toán: Bên Mua sẽ thanh toán ngay cho Bên Bán vào ngày cuối cùng. Việc thanh toán dựa theo biên bản đối chiếu công nợ có xác nhận của hai bên.
- 3.3 Bên mua chỉ được nợ tiền hàng mua bán giới hạn đến 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Nếu công nợ vượt quá hạn mức và thời hạn thanh toán theo Điều này thì Bên Mua phải thanh toán phần công nợ vượt quá hạn mức cho Bên Bán trong vòng

3 ngày kể từ ngày Bên Bán có văn bản yêu cầu thanh toán. Nếu Bên Mua không thực hiện việc thanh toán hoặc không có ý kiến phản hồi về phương thức thanh toán cho Bên Bán, thì Bên Bán được quyền đơn phương đình chỉ việc thực hiện hợp đồng mà không chịu bất cứ trách nhiệm nào phát sinh đối với Bên Mua.

- 3.4 Hạn mức công nợ có thể được điều chỉnh theo số lượng hàng trung bình mua trên thực tế 6 tháng một lần. Trong mọi trường hợp, Bên Bán sẽ không thực hiện việc giao hàng cho các Đơn đặt hàng phát sinh từ thời điểm Bên Mua có công nợ vượt hạn mức tín dụng cho đến khi Bên Mua thanh toán đầy đủ phần công nợ vượt hạn mức.
- 3.5 Trong trường hợp quá 05 ngày mà Bên Mua vẫn không thanh toán tiền hàng, Bên Bán, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp khác của Bên Bán, có quyền tạm ngừng cung cấp hàng hóa mà không bị ràng buộc bởi bất cứ trách nhiệm pháp lý nào.
- 3.6 Bên Bán bảo lưu quyền được yêu cầu thanh toán cho các hàng hoá đã giao ngay cả sau khi Hợp đồng này hết hiệu lực.
- 3.7 Tất cả các khoản thanh toán mà Bên Mua thực hiện theo Hợp đồng này và tương ứng với Đơn đặt hàng nếu bị vướng mắc hoặc chịu bất kỳ phí hối đoái, chuyển tiền, nhờ thu, hoặc phí nào tương đương thì trách nhiệm thanh toán các phí trên (nếu có) hoàn toàn là trách nhiệm của Bên Mua.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

4.1 Trách nhiệm của Bên Bán:

- i. Xác nhận trong vòng 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn Đặt hàng của Bên Mua và thông báo cho Bên Mua khi có sự thay đổi về hàng hóa, lịch giao hàng.
- ii. Dự trữ hàng hóa, giao hàng đúng theo thỏa thuận cả về số lượng, chất lượng và tiến độ. Trong trường hợp bên Bán không giao đúng theo thỏa thuận hoặc cung cấp hàng hóa kém chất lượng và là lỗi được bên Bán xác nhận, trong 2 ngày làm việc sau khi nhận được thông báo của Bên Mua hay một thời hạn khác được các bên thỏa thuận, bên Bán phải đổi hàng mới hoặc phải có hành động cần thiết để giải quyết các khiếu nại này.
- iii. Trường hợp nhân viên của bên A và khách hàng sử dụng suất ăn của bên A bị ngộ độc thực phẩm khi cơ quan chức năng có thẩm quyền kết luận nguyên nhân gây ra ngộ độc thực phẩm là do sử dụng sản phẩm của bên B thì bên B sẽ phải chi trả toàn bộ chi phí liên quan đến việc giám định mẫu, chi phí viện phí, chi phí bồi thường liên quan đến tính mạng và các chi phí khác liên quan.
- iv. Đảm bảo hàng hóa được sở hữu hợp pháp, không bị tranh chấp bởi bên thứ ba.

4.2 Trách nhiệm của Bên Mua:

- i. Gửi Đơn đặt hàng cho Bên Bán, thông báo trước ít nhất 2 ngày làm việc khi có thay đổi về hàng hóa, thời gian giao nhận.
- ii. Cam kết nhận hàng, thanh toán đúng theo quy định của hợp đồng. Khi nhận hàng người được Bên Mua chỉ định nhận hàng phải ký xác nhận trên phiếu giao hàng của Bên Bán.
- iii. Bên Mua cam kết không phân phối sản phẩm, dịch vụ của Bên Bán ngoài phạm vi lãnh thổ bán hàng được nêu trong phụ lục I của hợp đồng này.
- iv. Kịp thời thông báo cho Bên Bán theo điều 2.3, phối hợp tìm hướng giải quyết khi hai Bên có tranh chấp về chất lượng hàng hóa.

ĐIỀU 5. XỬ LÝ VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- 5.1 Phạt giao hàng không đúng tiến độ: Trường hợp Bên Bán giao hàng không đúng thời gian quy định tại khoản 2.1 Điều 2 của hợp đồng này thì Bên Bán phải chịu phạt 0,01% tổng giá trị đơn hàng vi phạm cho mỗi ngày chậm giao hàng. Trường hợp tiến độ chậm trễ không do lỗi bên Bán hoặc vì lý do chính đáng đã được thông báo bằng văn bản hoặc email và được Bên Mua chấp nhận, thì thời gian bị chậm trễ sẽ được cộng thêm vào thời gian hoàn thành hợp đồng và bên Mua không được viện dẫn lý do để phạt bên Bán vi phạm hợp đồng trong trường hợp này.
- 5.2 Phạt do thanh toán chậm: Nếu quá thời hạn thanh toán mà Bên Mua vẫn chưa thanh toán cho bên bán thì lãi suất áp dụng là 0,1%/ngày trễ hạn thanh toán cho phần chưa thanh toán. Bên Bán có quyền từ ngừng giao hàng nếu bên Mua chậm thanh toán theo Khoản 3.2 Điều 3 của Hợp đồng này mà không phải chịu trách nhiệm bồi thường bất cứ khoản chi phí nào liên quan đến việc ngừng giao hàng này.

ĐIỀU 6: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 6.1 Tranh chấp về chất lượng hàng hóa: hai bên thống nhất chọn một đơn vị giám định độc lập để đánh giá chất lượng hàng hóa, kết luận của đơn vị này là quyết định cuối cùng, có giá trị pháp lý với hai Bên. Bên sai chịu mọi chi phí liên quan đến dịch vụ này.
- 6.2 Tranh chấp về thanh toán công nợ và tiến độ giao hàng: Căn cứ chứng minh các quyền, nghĩa vụ phát sinh giữa hai Bên là Hợp đồng, Hóa đơn và Phiếu xuất kho hoặc chứng từ có giá trị tương đương có xác nhận của hai Bên.
- 6.3 Trường hợp hai Bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải, thì một trong các Bên có quyền đưa sự việc tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết, quyết định của Tòa Án là quyết định cuối cùng. Phí tòa án và các chi phí khác (nếu có) do bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 7: SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

- 7.1 Bất khả kháng nghĩa là bất kỳ sự kiện nào không nhìn thấy trước hoặc nằm ngoài tầm kiểm soát của bất kỳ hoặc tất cả các Bên, hoặc nếu nhìn thấy trước, thì không thể tránh được, và các sự kiện này phải phát sinh sau ngày ký Hợp Đồng này và các sự kiện này ngăn cản bất kỳ Bên nào thực hiện toàn bộ hoặc một phần Hợp Đồng. Sự kiện bất khả kháng bao gồm, nhưng không giới hạn đến, thiên tai, chiến tranh, khủng bố, nội chiến, bạo động, bao vây hoặc cấm vận, cháy, nổ, động đất, lũ, bão, bệnh dịch, sự thay đổi chính sách hoặc các quy định mới của pháp luật, tạm thời đóng cửa hoặc chậm trễ của các hãng vận chuyển thông thường hoặc các tình huống khác nằm ngoài sự kiểm soát hợp lý.
- 7.2 Không Bên nào bị coi là vi phạm Hợp đồng và có nghĩa vụ bồi thường vì đã chậm trễ hoặc không thực hiện được các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong Hợp đồng do ảnh hưởng bởi các sự kiện khả kháng quy định tại điều 7.1.
- 7.3 Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại biết và dùng nỗ lực để loại bỏ, khắc phục những ảnh hưởng đó.
- 7.4 Nếu trường hợp Bất khả kháng đang được nói đến tiếp diễn trong khoảng thời gian liên tục vượt quá 30 ngày, thì Các Bên sẽ cùng nhau tiến hành những cuộc thảo luận thiện ý với mục đích tìm cách giảm nhẹ các ảnh hưởng của Bất khả kháng, hoặc nhằm đi đến thỏa thuận bằng văn bản với nhau về những giải pháp thay thế khách quan và hợp lý.

ĐIỀU 8: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

8.1 Hiệu lực của hợp đồng

Hợp Đồng này có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký. Hợp đồng này sẽ tiếp tục gia hạn thêm các năm tiếp theo trừ trường hợp một trong hai Bên chấm dứt hợp đồng theo khoản 8.2 Điều 8 dưới đây.

8.2 Chấm dứt Hợp đồng

8.2.1 Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- i. Hợp đồng hết hiệu lực.
- ii. Hai Bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng bằng văn bản.
- iii. Một trong hai Bên chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.
- iv. Một Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng.

Một trong các Bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Bên còn lại vi phạm nghiêm trọng việc thực hiện Hợp đồng và không đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp trong vòng 7 ngày sau khi nhận được Thông báo nêu rõ vi phạm.

Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng phải thông báo bằng văn bản ngay cho Bên kia biết. Khi đó, hai Bên sẽ tiến hành lập biên bản xác định các nghĩa vụ cần hoàn tất, bồi thường thiệt hại cho Bên kia (nếu có) và thanh lý Hợp đồng.

8.2.2 Để tránh nhầm lẫn, việc chấm dứt hợp đồng theo Điều 8.2 này không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ của các Bên đã phát sinh kể từ ngày ký kết Hợp đồng này.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 9.1 Các Bên cam kết, đảm bảo được thành lập và được phép thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với nội dung Hợp đồng theo pháp luật Việt Nam; cam kết làm việc trên tinh thần hợp tác, đôi Bên cùng có lợi, nghiêm chỉnh thực hiện các điều khoản trong Hợp đồng; cam kết bảo mật tất cả các thông tin đã cung cấp, trao đổi, không tiết lộ cho bên thứ ba nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại, trừ khi nhận được yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và các bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý, sử dụng và lưu thông hàng hóa.
- 9.2 Các điều kiện và điều khoản khác không được nêu trong Hợp đồng này sẽ được hai Bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về giao dịch thương mại.
- 9.3 Mọi sửa đổi, bổ sung trong hợp đồng đều phải được thực hiện bằng văn bản và được sự thống nhất của hai bên, và là một phần không thể tách rời của hợp đồng.
- 9.4 Hợp đồng này được thực hiện qua các Đơn đặt hàng của Bên Mua. Các Đơn đặt hàng cùng các văn kiện liên quan đến Hợp đồng này do các Bên ký và gửi cho nhau là những thành phần không tách rời của Hợp đồng này.
- 9.5 Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.



ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

GIÁM ĐỐC

Bạch Hữu Phúc

ĐẠI DIỆN BÊN MUA



GIÁM ĐỐC

Đào Huy Cường